

KẾ HOẠCH
XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC
NĂM HỌC 2025 – 2026

Căn cứ Kế hoạch số 6040/KH-SGDĐT ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Sở giáo dục đào tạo Thành phố Triển khai trường học hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3442/QĐ-SGDĐT ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Sở giáo dục đào tạo Thành phố về việc ban hành Bộ tiêu chí Trường học Hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 6485/KH-SGDĐT ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Sở giáo dục đào tạo Thành phố Truyền thông về “Xây dựng Trường học Hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh” năm học 2024 - 2025;

Căn cứ kế hoạch số 1181/KH - SGDĐT ngày 17 tháng 03 năm 2023 của Sở Giáo dục đào tạo Thành phố Triển khai thực hiện công tác xây dựng văn hóa học đường Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố;

Căn cứ vào kế hoạch số 42/KH-THCN ngày 08 tháng 09 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Chánh Nghĩa về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026;

Trường Tiểu học Chánh Nghĩa ban hành Kế hoạch xây dựng “Trường học hạnh phúc” năm học 2025 - 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích

Góp phần tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức và hành động về đạo đức, năng lực ứng xử sự phạm của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, hướng tới xây dựng trường học hạnh phúc không chỉ là nơi cung cấp và đáp ứng các nhu cầu giáo dục mà phải là nơi tạo ra hạnh phúc góp phần tạo nên một xã hội hạnh phúc để có thể tăng trưởng và phát triển bền vững.

Xây dựng, phát triển mô hình Trường học hạnh phúc dựa trên nguyên lý trải nghiệm hạnh phúc của con người: Kết nối với bản thân - Kết nối với người khác - Kết nối với thế giới tự nhiên.

Xây dựng Trường học Hạnh phúc là góp phần nâng cao hạnh phúc của học sinh, học viên, cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh (HS, HV, CB, GV, NV, PH). Thông qua đó, cải thiện kết quả học tập của học sinh, nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục của cơ sở giáo dục.

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; học sinh, học viên (HS, HV) và cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV) được yêu thương, tôn trọng, an toàn, chia sẻ và thấu hiểu; ngăn ngừa, đấu tranh với các hành vi thiếu chuẩn mực về đạo đức, lối sống trong đội ngũ CB, GV, NV và HS, HV hoặc các hành vi làm tổn thương đến danh dự, nhân phẩm, uy tín, thân thể CB, GV, NV, HS.

2. Yêu cầu

Tạo được chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của các cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục về mục tiêu, ý nghĩa của việc xây dựng Trường học hạnh phúc.

Quá trình thực hiện phải đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, không mang tính hình thức.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Xây dựng và thực hiện hiệu quả Kế hoạch và Bộ tiêu chí Trường học hạnh phúc

Căn cứ tiêu chí trường học hạnh phúc của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành, Ban Giám hiệu, hội đồng sư phạm nhà trường tổ chức rà soát, tự đánh giá mức độ đạt được của nhà trường theo từng tiêu chí.

Dựa trên kết quả tự đánh giá, nhà trường đề ra kế hoạch, mục tiêu và phương án thực hiện xây dựng trường học hạnh phúc tại cơ sở. Tiêu chí nào đã thực hiện tốt cần duy trì, chỉ tiêu nào chưa đạt được cao thì cần đưa ra mục tiêu, phương hướng để cải thiện mức độ và chất lượng để trường học hạnh phúc.

Thực hiện thêm các nội dung căn cứ thực hiện liên quan đến tình hình thực tế từ đối tượng người học, người dạy để xây dựng kế hoạch thực hiện theo những giá trị cốt lõi của công tác giáo dục phổ thông nhằm bảo đảm phát triển phẩm chất và năng lực người học thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại; hài hòa đức, trí, thể, mỹ; chú trọng thực hành, vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong học tập và đời sống; tích hợp cao ở các lớp học

dưới, phân hóa dần ở các lớp học trên; thông qua các phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục phát huy tính chủ động và tiềm năng của mỗi học sinh, các phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp với mục tiêu giáo dục và phương pháp giáo dục để đạt được bộ tiêu chí đề ra.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, tạo đồng thuận cao trong quá trình thực hiện.

Đẩy mạnh công tác truyền thông về xây dựng Trường học hạnh phúc.

Tuyên truyền tới CB, GV, NV và HS, HV về tầm quan trọng của việc xây dựng trường học hạnh phúc.

Phối hợp với các cơ quan truyền thông của địa phương, của ngành, có các bài viết đăng tải trên website của trường.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao năng lực, nhận thức cho CB, GV, NV trong việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng Trường học hạnh phúc.

Thực hiện các buổi chuyên đề để hỗ trợ và chia sẻ kinh nghiệm ứng xử các tình huống sư phạm, mời chuyên gia tư vấn, nhận diện, xử lý các tình huống vi phạm các quy định đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật của CB, GV, NV trong lao động nghề nghiệp, về trường học hạnh phúc.

Tổ chức tọa đàm cho GV, HS, HV, CMHS về trường học hạnh phúc, về sự đồng cảm, khoan dung, xây dựng mối quan hệ tích cực, sáng tạo, hình thành và phát triển khả năng, kĩ năng, sẵn sàng hợp tác, phát triển tối đa năng lực, sở trường của bản thân; thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý học đường cho HS, HV.

Tổ chức đối thoại, giải đáp, chia sẻ những kinh nghiệm, kỹ năng ứng xử sư phạm với CB, GV, NV và HS, HV trên cổng thông tin điện tử của trường và các diễn đàn giáo dục.

Đưa giáo dục học tập, cảm xúc, xã hội và đạo đức vào giảng dạy cho học sinh. Đồng thời, tổ chức thực hiện các hoạt động như: thực hành lòng biết ơn, nâng cao lòng trắc ẩn, tinh thức,... để gia tăng cảm nhận hạnh phúc cho HS, HV, CB, GV, NV, PH.

Tổ chức xây dựng các tư liệu về “Xử lý tình huống sư phạm”, các câu chuyện đạo đức, về truyền thống Tôn sư trọng đạo, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống,... phục vụ cho công tác thông tin, truyền thông và hỗ trợ CB, GV, NV trong ứng xử sư phạm.

2. Thực hiện tốt công tác phối hợp:

Thực hiện tốt mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh (CMHS), Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể để xây dựng trường học hạnh phúc có hiệu quả.

3. Thực hiện tốt công tác tuyên dương, khen thưởng

Thường xuyên rà soát, đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện.

Tổ chức các hoạt động tham quan, học tập, giao lưu; tôn vinh, biểu dương bằng các hình thức thích hợp các tập thể, cá nhân có nhiều nỗ lực, thực hiện có hiệu quả việc xây dựng Trường học hạnh phúc.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC

A. Tiêu chuẩn về Con người			
Tiêu chí	* Gợi ý các nội dung thực hiện tiêu chí:	Đề xuất thực hiện	Mục tiêu đề xuất
Tiêu chí 1: Tình bạn và mối quan hệ tích cực trong nhà trường dựa trên nền tảng tin tưởng, tôn trọng, bao dung, công bằng.	- Hướng dẫn, khuyến khích học sinh xây dựng tình bạn đẹp. - Chăm lo tới từng học sinh, không thiên vị, định kiến, giúp cho mỗi học sinh đều tiến bộ mỗi ngày. - Phát huy giá trị khoan dung trong mối quan hệ giữa thầy – cô với học sinh, giữa học sinh với học sinh.	1. Phát động phong trào “Bạn giúp bạn” (mỗi lớp có đội bạn hỗ trợ). 2. Sinh hoạt chuyên đề kỹ năng giao tiếp, giải quyết mâu thuẫn (1 lần/học kỳ). 3. Thiết lập "Bảng ký ức bạn tốt"/Góc kết bạn; hoạt động mentor của học sinh lớn – nhỏ. 4. Lồng ghép nội dung vào sinh hoạt tập thể, dự giờ sinh hoạt lớp.	100% học sinh được hướng dẫn, khuyến khích xây dựng tình bạn đẹp. 100% giáo viên chăm lo tới từng học sinh; không thiên vị, định kiến; hỗ trợ, giúp đỡ học sinh tiến bộ. 100% giáo viên được học sinh yêu mến, phụ huynh tin tưởng.

Tiêu chí 2: Cán bộ, giáo viên, nhân viên lắng nghe tích cực, phản hồi mang tính xây dựng, chia sẻ, hỗ trợ với đồng nghiệp và học sinh; tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phát huy đạo đức nhà giáo.	Trong mối quan hệ với cấp trên và với đồng nghiệp, phát huy tinh thần lắng nghe tích cực và phản hồi mang tính xây dựng, chia sẻ để giúp nhau cùng tiến bộ. Giáo viên tích cực lắng nghe, thể hiện sự đồng cảm, phản hồi mang tính xây dựng trong quá trình giáo dục, dạy học học sinh. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn trường; phát huy đạo đức nhà giáo trong bối cảnh mới.	1. Tổ chức tập huấn Kỹ năng lắng nghe - Phản hồi xây dựng cho GV, NV (năm 2025). 2. Thiết lập hộp thư góp ý ẩn danh + form phản hồi trực tuyến. 3. Tuần lễ “Lắng nghe” (hoạt động xây dựng văn hoá phản hồi trong lớp và HS–PH).	100% CB-GV-NV nhà trường đoàn kết, giúp đỡ, chia sẻ, hỗ trợ nhau trong công việc. 100% CB-GV-NV tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn trường; phát huy đạo đức nhà giáo trong bối cảnh mới.
Tiêu chí 3: Tinh thần dân chủ được đảm bảo; tôn trọng sự đa dạng và khác biệt về văn hoá, tôn giáo, giới tính, bản dạng giới, xu hướng tính dục hay các khó khăn, khuyết tật về	Đảm bảo thực hiện đầy đủ, hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở. Không kì thị, phân biệt, tôn trọng sự khác biệt của các nhân trong nhà trường. Đảm bảo sự hoà nhập, bình đẳng cho mọi học sinh có các khó khăn, khuyết tật về thể chất và học tập.	1. Ban hành quy chế nội bộ về ứng xử công bằng, không phân biệt. 2. Thành lập/hoạt động hiệu quả Hội đồng HS/Tự quản; chương trình hòa nhập cho HS khuyết tật.	100% CB-GV-NV thực hiện đầy đủ, hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở. 100% CB-GV-NV không kì thị, phân biệt, tôn trọng sự khác biệt của các nhân trong nhà trường.

thể chất và học tập.		3. Đào tạo GV về phương pháp dạy hoà nhập và hỗ trợ học sinh đặc biệt.	100% HS có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật được đảm bảo sự hòa nhập, bình đẳng. 100% HS được tôn trọng sự đa dạng và khác biệt về văn hoá, tôn giáo, giới tính, bản dạng giới, xu hướng tính dục hay các khó khăn, khuyết tật về thể chất và học tập.
Tiêu chí 4: Những giá trị, thái độ tích cực như: chính trực, tận tâm, lòng biết ơn, hợp tác, thấu cảm, sáng tạo, tự tin và những hành vi tích cực được khuyến khích.	Đề cao các giá trị chính trực, tận tâm, hợp tác, thấu cảm, sáng tạo, tự tin trong các mối quan hệ trong nhà trường. Thường xuyên thực hành lòng biết ơn trong nhà trường một cách phù hợp. Khuyến khích các hành vi tích cực trong văn hoá ứng xử trong môi trường học đường.	1. Dự án nhỏ về lòng biết ơn (thư cảm ơn, hoạt động tri ân cộng đồng). 2. Lòng ghép hoạt động rèn luyện thái độ trong tiết chào cờ và giờ sinh hoạt lớp. 3. Cuộc thi sáng tạo, trình diễn kỹ năng giữa các lớp/khối.	100% CB-GV-NV biết đề cao các giá trị chính trực, tận tâm, hợp tác, thấu cảm, sáng tạo trong công việc, giữ gìn đoàn kết trong nhà trường. 100% HS biết thể hiện lòng biết ơn qua các hành động cụ thể. Các hành vi tích cực trong văn hoá ứng xử được khuyến khích, nêu

			ương kịp thời, từng lúc.
Tiêu chí 5: Sự khỏe mạnh về thể chất và tinh thần của giáo viên thông qua việc đảm bảo điều kiện làm việc, tôn vinh, ghi nhận vai trò của giáo viên.	Đảm bảo sự an toàn trường học, chăm sóc sức khỏe thể chất đầy đủ cho học sinh, giáo viên. Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho giáo viên theo hướng khoa học, hiện đại; ghi nhận và tôn vinh vai trò của giáo viên một cách xứng đáng. Chăm sóc sức khỏe tinh thần toàn diện thông qua tổ chức hoạt động tham vấn học đường, hướng dẫn kỹ năng quản lý sự căng thẳng, giải quyết vấn đề,...	1. Lập kế hoạch chăm sóc sức khỏe định kỳ (khám sức khỏe hằng năm cho HS & GV). 2. Triển khai dịch vụ tư vấn tâm lý/ tham vấn học đường. 3. Kiểm tra, bảo dưỡng CSVC định kỳ; tổ chức chương trình tôn vinh CB-GV (1 lần/năm).	Đảm bảo an toàn trường học, không để xảy ra các tai nạn thương tích nghiêm trọng. 100% CB-GV-NV-HS được chăm sóc, khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm học. Tổ chức cân đo theo dõi sức khỏe ít nhất 2 lần/năm học. Tổ chức cho HS được tiêm ngừa đầy đủ theo chỉ đạo của cấp trên. 100% lớp học được trang bị tivi kết nối internet, dàn âm thanh, máy lạnh, kệ tủ,... đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho giáo viên theo hướng khoa học, hiện đại.

			100% GV được tập thể ghi nhận và tôn vinh vai trò một cách xứng đáng. Xây dựng Ban tham vấn học đường và đảm bảo hoạt động hiệu quả. 100% GV được tư vấn, hướng dẫn kỹ năng quản lí sự căng thẳng, giải quyết vấn đề,...
Tiêu chí 6: Năng lực và kỹ năng của giáo viên được thể hiện; phát huy được các phương pháp dạy học mới, sáng tạo	Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Khuyến khích tinh thần đổi mới, sáng tạo trong hoạt động giáo dục, dạy học của giáo viên. Phát huy các phương pháp dạy học hiện đại, phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thầy cô học tập không ngừng để đổi mới, sáng tạo, nuôi dưỡng	1. Tổ chức chuyên đề đổi mới PPDH: dạy học dự án, STEM, học theo năng lực. 2. Chương trình trao đổi, dự giờ, thảo luận chuyên môn giữa GV. 3. Khuyến khích GV áp dụng đánh giá hình thành năng lực: rubrics, đánh giá đồng cấp. 4. Khuyến khích GV ứng dụng	100% GV được BGH tạo điều kiện tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có xây dựng quy chế hỗ trợ, khen thưởng cho GV hoàn thành các khóa đào tạo, bồi dưỡng. 100% GV có tinh thần đổi mới, sáng tạo trong hoạt động giáo dục, dạy

	đam mê với công việc và vì sự nghiệp giáo dục của bản thân.	CNTT, ứng dụng AI vào bài giảng.	học. 100% GV ứng dụng các phương pháp dạy học hiện đại, phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông 2018.
--	---	----------------------------------	--

B. Tiêu chuẩn về dạy học và hoạt động giáo dục

Tiêu chí 7: Giao nhiệm vụ học tập hợp lý và công bằng; chú trọng dạy học phát huy phẩm chất và năng lực người học; đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá, coi trọng sự tiến bộ của học sinh, tránh gây áp lực quá mức và đảm bảo công bằng, bình đẳng giữa các học sinh với nhau.	Giáo viên giao nhiệm vụ học tập, bài tập về nhà hợp lý và công bằng với mọi học sinh. Kết hợp kiểm tra, đánh giá thường xuyên với đánh giá định kỳ; chú trọng đến sự tiến bộ của học sinh; hạn chế các hình thức kiểm tra, đánh giá gây áp lực không cần thiết về tinh thần đối với người học. Đảm bảo dạy học phát huy phẩm chất, năng lực người học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.	- Phân công nhiệm vụ học tập theo năng lực HS. - Đổi mới kiểm tra theo hướng đánh giá quá trình. - Phối hợp với phụ huynh hỗ trợ con học tập không áp lực.	100% GV thực hiện tốt việc giao nhiệm vụ và công bằng với mọi học sinh. 100% GV thực hiện đúng quy định kiểm tra, đánh giá thường xuyên với đánh giá định kỳ; chú trọng đến sự tiến bộ của học sinh; hạn chế các hình thức kiểm tra, đánh giá gây áp lực không cần thiết về tinh thần đối với người học. 100% GV đảm bảo dạy học phát huy phẩm chất, năng lực người học theo chương
---	--	--	--

			trình giáo dục phổ thông 2018.
Tiêu chí 8: Các môn học và hoạt động giáo dục được áp dụng các phương pháp tích cực, phát huy tinh thần làm việc nhóm và hợp tác; người học được thể hiện sự sáng tạo và gắn kết với nhau, coi những lỗi sai như một phần của quá trình học; dạy và khuyến khích học sinh đặt câu hỏi, tự duy phản biện.	Phát huy tinh thần làm việc nhóm và hợp tác trong các hoạt động giáo dục, dạy học ở nhà trường. Chấp nhận, xem lỗi sai của người học như một phần của quá trình dạy học để hướng dẫn học sinh ngày càng tiến bộ. Trong dạy học, khuyến khích học sinh trao đổi, đặt câu hỏi và phản biện; tạo động lực để học sinh phát huy tính sáng tạo.	- Tổ chức học theo nhóm. - Phát động phong trào “Mỗi ngày một câu hỏi hay”. - Xây dựng góc triển lãm đồ dùng sáng tạo trong lớp.	100% HS được phát huy tinh thần làm việc nhóm và hợp tác trong các hoạt động giáo dục, dạy học ở nhà trường. 100% GV biết chấp nhận, xem lỗi sai của người học như một phần của quá trình dạy học để hướng dẫn học sinh ngày càng tiến bộ. 100% GV biết khuyến khích học sinh trao đổi, đặt câu hỏi và phản biện; tạo động lực để học sinh phát huy tính sáng tạo.
Tiêu chí 9: Học sinh có được ý thức về thành tích và thành tựu, không chỉ ở	Ghi nhận sự tiến bộ của học sinh trong quá trình dạy học không chỉ ở điểm số mà còn ở các mặt khác	- Tổ chức “Tuyên dương HS tiêu biểu” trong các buổi sinh hoạt lớp.	100% GV biết ghi nhận sự tiến bộ của học sinh trong quá trình dạy học

điểm số cao mà nhiều hơn là sự công nhận, khuyến khích, động viên từ giáo viên, cha mẹ và nhà trường; vinh danh những gương học sinh điển hình trong quá trình học tập, rèn luyện.	nhau. Kết hợp với phụ huynh trong việc giáo dục, ghi nhận sự tiến bộ của học sinh một cách phù hợp. Thường xuyên khuyến khích, động viên, ghi nhận học sinh tích cực, điển hình một cách đa dạng, hiệu quả.	- Sổ theo dõi tiến bộ cá nhân. - Khen thưởng HS vượt khó.	không chỉ ở điểm số mà còn ở các mặt khác nhau. 100% GV phối hợp tốt với PH trong giáo dục HS; GV thường xuyên khuyến khích, động viên, ghi nhận học sinh tích cực, điển hình một cách đa dạng, hiệu quả.
Tiêu chí 10: Nội dung học tập bổ ích, lôi cuốn, mang tính ứng dụng cao, gắn với thực tiễn	Thay đổi phương pháp để thực hiện mục tiêu giáo dục vì học sinh và dạy học sinh làm người. Kỹ thuật dạy học tích cực để truyền cảm hứng học tập, đổi mới sáng tạo cho học sinh. Khuyến khích học sinh phản biện và sáng tạo.	- Xây dựng tiết học STEM gắn với đời sống. - Dự án học tập nhỏ theo chủ đề, chủ điểm. - Tổ chức các tiết học trải nghiệm ngoài trời; thư viện; góc thư giãn mở rộng không gian học tập. - Tham quan học tập thực tế.	100% GV sử dụng thường xuyên các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực để truyền cảm hứng học tập, đổi mới sáng tạo cho học sinh, khuyến khích học sinh phản biện và sáng tạo.
Tiêu chí 11: Các hoạt động trải nghiệm, ngoại khoá và các sự	Xây dựng các câu lạc bộ đội nhóm, sân chơi, hoạt động phong trào, nghiên cứu khoa	- Thành lập CLB năng khiếu cho HS - Tổ chức các	100% HS được tham gia các hoạt động trải nghiệm,

kiện ở trường được tổ chức hiệu quả.	học. Các dịch vụ luôn hướng đến hạnh phúc của học sinh và cha mẹ học sinh. Trải nghiệm gắn với năng lực của học sinh. Hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa an toàn, giúp học sinh có được kỹ năng tồn tại, kỹ năng sống.	buổi biểu diễn năng khiếu của học sinh tại lớp, sân trường, trong các buổi lễ hội tại trường. - Khuyến khích HS nghiên cứu khoa học nhỏ.	ngoại khóa, câu lạc bộ và các sự kiện ở trường được tổ chức hiệu quả.
Tiêu chí 12: Triển khai các chương trình sức khỏe học đường, đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường thể lực cho học sinh.	Chú trọng bữa ăn học đường cân bằng dinh dưỡng; phối hợp gia đình trong để học sinh có được chế độ dinh dưỡng hợp lý. Thành lập các câu lạc bộ thể dục thể thao để giáo viên, học sinh rèn luyện thể lực. Mỗi học sinh biết chơi một môn thể thao.	- Thực hiện bữa ăn bán trú đủ dinh dưỡng. - Trao đổi với phụ huynh về dinh dưỡng, bữa ăn học đường trong các cuộc họp phụ huynh - Triển khai thể dục giữa giờ.	Các bữa ăn bán trú đảm bảo cân bằng dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm. Thành lập các câu lạc bộ thể dục thể thao cho GV và HS tham gia. 100% HS biết chơi ít nhất một môn thể thao.
Tiêu chí 13: Quan tâm đến sức khỏe tâm thần, quản lý căng thẳng	Giáo viên ghi chép nhận xét về lỗi của học sinh vào sổ nhật ký (hành vi cư xử, quá trình tiếp thu,...) để	- Giao dục HS kỹ năng quản lý cảm xúc. - Thành lập và đưa vào hoạt	100% GV thực hiện ghi nhật ký vào sổ chủ nhiệm để kịp thời nắm bắt và

thông qua công tác tham vấn tâm lý học đường, công tác xã hội trường học; đưa nội dung chương trình SEL, SEE, sự chú tâm, lòng biết ơn vào giảng dạy.	nắm bắt và chuyển hóa học sinh, tạo mối quan hệ đồng cảm, thấu hiểu. Phòng tư vấn tâm lý được khai thác hiệu quả, công tác tư vấn tâm lý được bảo mật. Giúp học sinh học được cách làm chủ bản thân, làm chủ các mối quan hệ và biết cách đưa ra quyết định có trách nhiệm. Các em sẽ học được cách nhận thức giá trị của bản thân, biết đâu là điểm mạnh và điểm yếu của mình, có khả năng tự nhận thức đúng đắn và tin vào năng lực của bản thân.	động phòng tham vấn tâm lý. - Tổ chức Chuyên đề “Lòng biết ơn” trong các buổi sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ.	chuyển hóa học sinh, tạo mối quan hệ đồng cảm, thấu hiểu. Phòng tham vấn học đường đảm bảo hoạt động hiệu quả, 100% các trường hợp tư vấn được bảo mật. 100% GV tích hợp các nội dung giáo dục sự chú tâm, lòng biết ơn vào giảng dạy.
Tiêu chí 14: Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học.	Sử dụng trí tuệ nhân tạo và học máy để phân tích dữ liệu học tập, đưa ra gợi ý cá nhân hóa, cải thiện chất lượng giảng dạy và hỗ trợ quá trình học tập của học sinh. Ứng dụng công nghệ thực tế ảo (VR) và thực tế ảo tăng	- Ứng dụng LMS quản lý học tập. - GV thiết kế bài giảng E-learning. - Ứng dụng AI hỗ trợ học tập.	100% CB-GV ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý và dạy học. 100% HS được sử dụng công nghệ thực tế ảo (VR) và trí tuệ nhân tạo (AI) vào quá trình

	cường (AR) vào giáo dục, giúp học sinh trải nghiệm môi trường học tập sinh động, tương tác và gần gũi hơn với thực tế. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin, an toàn thông tin cần thiết để tác nghiệp trên môi trường số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Lựa chọn nội dung và tổ chức các khóa bồi dưỡng chuyên đề kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường.		học tập. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho GV để nâng cao trình độ CNTT và chuyển đổi số cho CB-GV-NV trường.
C. Tiêu chuẩn về môi trường			
Tiêu chí 15: Môi trường học tập an toàn, thân thiện	Cơ sở vật chất đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương	- 100% HS ký cam kết không xảy ra bạo lực.	Không có hiện tượng bắt nạt, bạo lực học

thiện, an toàn, không có bạo lực, bắt nạt, kể cả bắt nạt trực tuyến.	tích. Tổ chức các hoạt động sân trường, hoạt động tình nguyện mang tính hướng thiện và định hướng nhân cách cho học sinh, giúp học sinh phát huy những đức tính tốt đẹp trong bản thân. Giáo dục, định hướng cho giáo viên, học sinh về internet an toàn.	- 100% HS cảm thấy an toàn khi đến trường	đường kể cả bắt nạt trực tuyến. 100% học sinh thực hiện tốt những quy định của nhà trường về nền nếp kỷ luật. 100% học sinh tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng lực cá nhân. 100% học sinh có hoàn cảnh đặc biệt (về tinh thần, sức khỏe, kinh tế) đều được quan tâm, chia sẻ, động viên và hỗ trợ. 100% phòng học được trang trí phù hợp, luôn sạch đẹp, gắn với nhu cầu học tập và rèn luyện.
Tiêu chí 16: Kỷ luật tích cực được áp dụng trong nhà trường.	Học bạ là sự ghi nhận suốt hành trình học tập và theo suốt hành trình về sau của mỗi con người, vì thế	- Tập huấn về kỷ luật tích cực cho HS. - HS/PH đánh giá kỷ luật công	100% GV áp dụng kỷ luật tích cực tại lớp học. Thực hiện tốt việc vinh danh,

	cần ghi nhận mặt ưu điểm còn nhược điểm, khuyết điểm chỉ là một phần của thời học sinh. Lỗi sai của học sinh, học viên như là sự tất yếu của quá trình trưởng thành. Vinh danh, khen thưởng học sinh, tập thể lớp như là sự khích lệ động viên những hành vi tốt, những tiến bộ tích cực.	bằng, nhân văn.	khen thưởng học sinh, tập thể lớp như là sự khích lệ động viên những hành vi tốt, những tiến bộ tích cực.
Tiêu chí 17: Trường học đạt tiêu chuẩn về trường học xanh.	Xây dựng trường học xanh – sạch – an toàn (không khí sạch, nước sạch, không gian xanh, giảm rác thải hiệu quả). Khu vệ sinh bố trí hợp lý theo từng khối chức năng và đáp ứng yêu cầu sử dụng của giáo viên và học sinh, đảm bảo vệ sinh, không làm ô nhiễm môi trường. Tạo môi trường tích cực thuận lợi cho việc học tập đồng thời thực hành tiết kiệm năng lượng, tài nguyên	- Đảm bảo tất cả các lớp, phòng học đều có chăm sóc cây xanh; - Tuyên truyền giảm rác thải nhựa tại trường học. - Hướng dẫn HS phân loại rác tại nguồn. - Xây dựng trường đạt tiêu chí “Xanh – Sạch – Đẹp”	Đạt công nhận trường học xanh – sạch – an toàn hàng năm. Khu vệ sinh đáp ứng yêu cầu về giới tính, luôn sạch sẽ và an toàn khi sử dụng.

	môi trường trong mọi hoạt động, bao gồm cả việc nâng cao nhận thức trong cộng đồng.		
Tiêu chí 18: Tầm nhìn và công tác Lãnh đạo của nhà trường hướng đến những ưu tiên xây dựng Trường học hạnh phúc.	Căn cứ Tầm nhìn, chiến lược phát triển của nhà trường. Tình yêu là cấp độ cao nhất của quan hệ lãnh đạo. Nâng cao năng lực lãnh đạo quản lý và tạo thêm nhiều giá trị cho cộng đồng, xã hội và môi trường giáo dục.	- CBQL tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng về trường học hạnh phúc, nâng cao năng lực quản lý. • 100% GV-HS-PH đồng thuận với tầm nhìn chiến lược của nhà trường. • Tổ chức ít nhất 2 buổi đối thoại toàn trường/năm. (nhà trường đối thoại với PH, HS)	100% CBQL được tập huấn, tìm hiểu về Trường học hạnh phúc. Đảm bảo trường được phát triển đúng theo chiến lược phát triển nhà trường. 100% CBQL tự nâng cao năng lực quản lý, hướng đến những ưu tiên để xây dựng Trường học hạnh phúc.

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN:

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
Tháng 9 / 2025	- Kiện toàn Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ các thành viên. - Xây dựng kế hoạch, triển khai kế hoạch tới đội ngũ GV, NV nhà trường.	- BGH
Tháng 10 / 2025	- Quán triệt các nội dung xây dựng trường học hạnh phúc. - GV đăng ký xây dựng lớp học hạnh phúc. - TTCM xây dựng mô hình lớp học tiêu biểu 3 nội dung trường học hạnh phúc.	- BGH - GVCN, GVBM - TTCM
Tháng 11, 12 / 2025	- Thực hiện mô hình lớp học hạnh phúc theo kế hoạch đã đề ra.	- BGH, TPT Đội, GVCN, GVBM
Tháng 1 / 2026	Báo cáo mô hình Lớp học hạnh phúc: + Mô hình điểm về nội dung 1	- Tổ lớp 1
Tháng 2 / 2025	Báo cáo mô hình Lớp học hạnh phúc: + Mô hình điểm về nội dung 2	- Tổ lớp 2, 4
Tháng 3 / 2026	Báo cáo mô hình Lớp học hạnh phúc: + Mô hình điểm về nội dung 3	- Tổ lớp 3, 5
Tháng 4 / 2026	- Tổng hợp kết quả, đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch xây dựng trường học hạnh phúc.	- BCD, GV, NV
Tháng 5/2026	Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện.	- BCD

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức chỉ đạo

Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Trường học hạnh phúc năm học 2025 - 2026 gồm các thành phần Ban giám hiệu; Đoàn thanh niên; Tổng phụ trách, đại diện các tổ chuyên môn, GVCN các lớp và đại diện CMHS.

Xây dựng kế hoạch dựa trên các tiêu chí Trường học hạnh phúc, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thực hiện.

Triển khai kế hoạch và tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc đến 100% CB-GV-NV và HS.

Chỉ đạo công tác thực hiện, kiểm tra, sơ kết, tổng kết báo cáo kết quả triển khai thực hiện xây dựng trường học hạnh phúc trong các hoạt động của nhà trường từ công tác chuyên môn, công tác quản lý, công tác công đoàn và công tác học sinh.

2. Phân công thực hiện

Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các nội dung hướng dẫn, xây dựng mô hình lớp học tiêu biểu; các tổ chuyên môn tiêu biểu theo các tiêu chí.

Các tổ chuyên môn xây dựng nội dung sinh hoạt chuyên đề có lồng ghép nội dung xây dựng trường học hạnh phúc. Thực hiện tốt các hoạt động giao lưu và ngoại khóa của học sinh.

Giáo viên đối chiếu các tiêu chí trường học hạnh phúc để xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình của lớp, của cá nhân và tổ chức thực hiện.

Nhân viên tự xây dựng các tiêu chí làm việc phù hợp với nhiệm vụ, công việc và hoàn cảnh làm việc, chủ động tổ chức thực hiện.

Tổng phụ trách đội, GVCN chú nhiệm bám sát các tiêu chí, cụ thể hóa thành các tiêu chuẩn đánh giá xếp loại lớp học hạnh phúc, tổ chức thực hiện và tổng kết thi đua.

Trên đây là kế hoạch xây dựng Trường học hạnh phúc năm học 2025 - 2026, của Trường Tiểu học Chánh Nghĩa, đề nghị toàn thể GV, NV và HS nhà trường nghiêm túc thực hiện có hiệu quả. Trong quá trình triển khai thực hiện, có vấn đề vướng mắc cần báo cáo với Ban chỉ đạo để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hoá UBND phường TDM;
- Niêm yết;
- Lưu VT, hồ sơ.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Xuân